TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU** Bản án số: 22/2023/HNGĐ-ST Ngày 18-3-2024 V/v tranh chấp xin ly hôn và nuôi con	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lâm Thị Nguyệt Hồ

2. Bà Dư Thị Út

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Tiểu My – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 487/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2023 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2024/QĐXX-ST ngày 17 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị Huỳnh Thị T, sinh năm 1981; địa chỉ: Số B, ấp B, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2. *Bị đơn*: Anh Thạch C, sinh năm 1974; địa chỉ: địa chỉ: Số B, ấp B, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

(Chị T có đơn xin xét xử vắng mặt, anh C vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn chị Huỳnh Thị T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Thạch C tự nguyện tìm hiểu quen biết được sự thống nhất của 02 bên gia đình, anh chị tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục tập quán năm 2002, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật vào ngày 25/3/2003 tại Ủy ban nhân dân xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Thời gian đầu anh chị chung sống hạnh phúc, sau đó cuộc sống hôn nhân giữa anh chị phát sinh mâu thuẫn do tính tình không phù hợp, mâu thuẫn giữa vợ chồng đã trầm trọng không thể hàn gắn, chị không còn thiết tha vun đắp cuộc sống gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu ly hôn với anh Thạch C.

Về con chung: Chị Huỳnh Thị T xác định quá trình chung sống chị và anh C có 02 con chung là chị Thạch Thị T1, sinh ngày 08/11/2003 và cháu Thạch Thị Thanh T2, sinh ngày 07/12/2008, khi ly hôn chị T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu T2, cháu T2 đang sống chung với Chị T và chị không yêu cầu anh C thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng. Chị Thạch Thị T1 đã trên 18 tuổi, không bị nhược điểm về tinh thần, thể chất nên không đặt ra xem xét vấn đề nuôi dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị T xác định, chị và anh C tự thỏa thuận phâ chia tài sản chung, không có nợ chung và cũng không ai nợ anh chị nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Thạch C đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần tham gia phiên họp, phiên hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt do đó Tòa án không ghi nhận ý kiến được.

Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, lấy ý kiến của cháu Thạch Thị Thanh T2. Cháu T2 có nguyện vọng sống chung với Chị T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật: Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, từ khi thụ lý đến phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chị Huỳnh Thị T có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Thạch C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt đến lần thứ hai nên Tòa án căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định nên Viện kiểm sát không có kiến nghị gì.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Huỳnh Thị T đối với anh Thạch C, giao cháu Thạch Thị Thanh T2, sinh ngày 07/12/2008 cho chị Huỳnh Thị T tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, cháu T2 đang sống chung với chị T được giữ nguyên, chị T không yêu cầu cấp dưỡng nên anh C không phải cấp dưỡng cho con chung. Về tài sản chung đương sự tự thỏa thuận và nợ chung do không có nên đề nghị không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, quan điểm phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu. Hội đồng xét xử nhận định nội dung vụ kiện như sau:

Về tố tụng: Chị Huỳnh Thị T yêu cầu ly hôn với anh Thạch C, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Bị đơn anh Thạch C cư trú tại ấp B, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu nên Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu thụ lý giải quyết vụ án là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Nguyên đơn chị Huỳnh Thị T có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Thạch C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt đến lần thứ hai nên Tòa án căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt các đương sự

Về nội dung vụ án:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị T và anh Thạch C có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật vào ngày 25/03/2003 tại Ủy ban nhân dân xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc sau đó phát sinh mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng, chị T không thể chung sống với anh C và xin ly hôn; Tòa án không ghi nhận ý kiến của anh Thạch C được do anh C đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt cho thấy anh C không muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng; từ những căn cứ trên cho thấy cả chị T và anh C không còn thiết tha vun đắp cuộc sống gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Huỳnh Thị T.

[2] Về nuôi con: Chị T xác định anh chị có 02 con chung là chị Thạch Thị T1, sinh ngày 08/11/2003 và cháu Thạch Thị Thanh T2, sinh ngày 07/12/2008, khi ly hôn Chị T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu T2, cháu T2 đang sống chung với chị T và chị không yêu cầu anh C thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng. Chị Thạch Thị T1 đã trên 18 tuổi, không bị nhược điểm về tinh thần, thể chất nên không đặt ra xem xét vấn đề nuôi dưỡng. Xét thấy, cháu T2 là con gái nên cần sự quan tâm chăm sóc của người mẹ và có nguyện vọng được tiếp tục sống chung với chị T nên giao cháu T2 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Anh Thạch C không phải cấp dưỡng nuôi con chung do Chị T không yêu cầu. Anh C có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được ngăn cản.

[3] Về tài sản chung: Chị T xác định vợ chồng anh chị tự thỏa thuận phân chia tài sản chung, không có nợ chung và không ai nợ anh chị, anh C không có ý kiến khác về vấn đề này nên chấp nhận lời trình bày của chị T, Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

Như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận toàn bộ đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Chị Huỳnh Thị T có yêu cầu xin ly hôn với anh Thạch C nên Chị T phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Huỳnh Thị T đối với anh Thạch C.

2. Về con chung: Giao cháu Thạch Thị Thanh T2, sinh ngày 07/12/2008 cho chị Huỳnh Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, hiện cháu T2 đang sống với Chị T được giữ nguyên. Anh Thạch C không phải cấp dưỡng nuôi con do Chị T không yêu cầu.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ, chăm sóc con chung của người không trực tiếp nuôi con chung.

Chị Thạch Thị T1, sinh ngày 08/11/2003 đã trên 18 tuổi, không bị nhược điểm về tinh thần, thể chất nên không đặt ra xem xét vấn đề nuôi dưỡng

3. Về tài sản chung tự thỏa thuận phia chia và nợ chung không có nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Huỳnh Thị T phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Chị T đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0002153 ngày 15/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu được chuyển thu án phí

Án xử công khai các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bạc Liêu;
-VKSND thành Tp. Bạc Liêu;
- CCTHADS Tp. Bạc Liêu;
-UBND nơi đăng ký kết hôn;
-Đương sự;
-Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lâm Thị Tuyết Anh